TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 173/2022/HSST
Ngày: 22/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiếu;

2. Ông Nguyễn Đình Phúc.

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa*:**

+ Tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Mai Đức Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1079/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2001, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi H và bà Ngô Thị Ngọc L; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 26 tháng 5 năm 2020, bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án số: 63/2020/HSST, đến ngày 14 tháng 4 năm 2022, chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa xoá án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người bị hại: Công ty Cổ phần H;

Địa chỉ: 76 Thái Hà, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Sơn T, sinh năm: 1997;

Địa chỉ liên hệ: Số 624/14/14 đường Âu Cơ, Phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh-Giấy ủy quyền ngày 14 tháng 9 năm 2022. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Bà Trần Yến N, sinh năm: 1999. (vắng mặt)
- Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm: 1990. (vắng mặt)
- Ông Trịnh Xuân P, sinh năm: 1989. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Phi H đi vào cửa hàng S, số 91B đường C, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tìm cơ hội để trộm cắp tài sản. Khi vào bên trong cửa hàng, H đi xung quanh các quầy để điện thoại quan sát rồi dừng lại ở quầy để điện thoại đi động Samsung Galaxy Z fold 4 (đối diện cửa ra vào) có giá trị nhất để chiếm đoạt. Lợi dụng lúc bà Trần Yến N là nhân viên cửa hàng không để ý, H đã dùng tay tháo dây cố định gắn sau lưng chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Z fold 4 rồi bỏ điện thoại đi động vào trong túi áo khoác đi bộ ra khỏi cửa hàng. Lúc này, bà N phát hiện chiếc điện thoại đi động bị mất và thấy H vừa đi ra khỏi cửa hàng nên liền đuổi theo tri hô. H bỏ chạy đến sau lưng nhà vệ sinh công cộng của công viên T, phường B, Quận 1 thì bị ông Trịnh Xuân P và ông Nguyễn Thành Đ là cán bộ Đội Cảnh sát giao thông B trên đường tuần tra nghe tiếng tri hô đã hỗ trợ bắt giữ được H cùng vật chứng rồi đưa về Công an phường B, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản đối chất, hình ảnh Camera, kết quả thực nghiệm điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được. (Bút lục: 85-97)

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 231/KL-HĐĐGTS ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Z fold 4, 256GB, màu xanh trị giá 12.297.000 đồng. (Bút lục: 17-20)

Bản cáo trạng số: 162/CT-VKS-Q1 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm nên cần có mức án nghiêm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Z fold 4, 256GB, màu xanh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại cho ông T là người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần H và không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nào khác nên không xét.

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 USB chứa dữ liệu ghi hình khi bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

+ 01 áo khoác màu đen có chữ Tie Card Log; 01 áo thun màu trắng; 01 quần jean dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen, quai có điểm trắng cần tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, người làm chứng và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hoạt động điều tra, hình ảnh camera hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường trình, bản tự khai, biên bản đối chất, kết luận định giá tài sản,… nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại cửa hàng S, số 91B đường C, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo H đã có hành vi lợi dụng sự không để ý của bà N là nhân viên của cửa hàng lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Z fold 4 rồi bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng, trị giá tài sản chiếm đoạt là 12.297.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên cần có mức án nghiêm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Z fold 4, 256GB, màu xanh bị cáo chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại cho ông T là người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần H và Công ty Cổ phần H không yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu ghi hình khi bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 áo khoác màu đen có chữ Tie Card Log; 01 áo thun màu trắng; 01 quần jean dài màu xanh; 01 đôi dép màu đen, quai có điểm trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu giữ của bị cáo. Xét không liên quan đến vụ án cần xem xét trả lại bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo không nhận lại và xét không còn giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Nguyễn Phi H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2022.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu ghi hình khi bị cáo Nguyễn Phi H thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu đen có chữ Tie Card Log; 01 (một) áo thun màu trắng; 01 (một) quần jean dài màu xanh; 01 (một) đôi dép màu đen, quai có điểm trắng.

(Theo PH nhập kho vật chứng số: 187/2022/PNK-THAHS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo Nguyễn Phi H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người bị hại,
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuân